

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày: 22-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Trương Văn Thắng

2/ Ông Nguyễn Văn Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Vĩnh Long.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Trương Phạm Duy Tiên– Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hồng Lĩnh S, sinh năm 1999, tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Số CCCD: 083099008460, ngày cấp: 05/11/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Số B, khu phố B, phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; T: Không; Q: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Nguyễn Văn B (chết) và bà Tô Thị T; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2021/HSST ngày 08/11/2021 của Toà án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (nay là Toà án nhân dân Khu vực 7 – Vĩnh Long) xử phạt Nguyễn Hồng L Sơn 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về “Tội trộm cắp tài sản” (chấp hành xong ngày 08/01/2023).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2025, chuyển tạm giam từ ngày 18/5/2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Trần Gia L1, sinh năm 2005, tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long); Số CCCD: 083205002217, ngày cấp: 05/11/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nơi cư trú: Ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; T: Không; Q: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Trần Minh P và bà Phạm Thị Đỗ Q; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 31/QĐ-XPHC ngày 28/6/2024 của Công an Thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là xã M, tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Trần Gia L1 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đóng phạt ngày 28/6/2024)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/5/2025, chuyển tạm giam từ ngày 18/5/2025 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Đỗ Lâm Huy T1, sinh năm 2004; Nơi cư trú: Ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long, (trước đây là ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre). (Vắng mặt)

2. Võ Kim H, sinh năm 1959; Nơi cư trú: Số A, khu phố M, phường B, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là phường G, thành phố B, tỉnh Bến Tre). (Vắng mặt)

3. Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Số D đường L, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Phạm Như Hồng N, sinh năm 2006, Nơi cư trú: Số I, N, khu phố B, phường A, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là khu phố B, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre). (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Bùi Quốc T3, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Số A, ấp B, phường B, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre). (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 15/5/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V) phối hợp cùng Công an xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) tiến hành kiểm tra hành chính nhà cho thuê tháng tại số H, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là

phường B, tỉnh Vĩnh Long) do ông Võ Kim H làm chủ. Qua kiểm tra phát hiện trong phòng số 09 do Trần Gia L1 thuê ở, có các đối tượng có dấu hiệu sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Trần Gia L1, Nguyễn Hồng Lĩnh S, Đỗ Lâm Huy T1, Phạm Như Hồng N.

Tiến hành kiểm tra, Lực lượng Công an phát hiện: Trên mặt bàn bằng nhựa, màu đen, chân bàn màu trắng, để sát vách tường phía tay phải (hướng từ ngoài cửa nhìn vào) trong phòng có một mảnh khăn giấy màu trắng được xếp lại, phía trên có 01 (một) viên nén màu vàng, không rõ hình dạng nghi là ma túy; phía dưới, cạnh chân bàn có 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 7,3cm x 4,5cm, bên trong chứa chất màu trắng nghi là ma túy. Nguyễn Hồng L S thừa nhận đó là ma túy của S đem vào để S, T1, L1 cùng sử dụng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V) tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 và thu giữ tang vật.

Kết quả thử test ma túy đối với Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 và Đỗ Lâm Huy T1 tất cả ba người này đều dương tính với ma túy. Phạm Như Hồng N âm tính với ma túy.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) viên nén màu vàng, không rõ hình dạng, nghi là ma túy.
- 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín 3 phía, phía còn lại có rãnh khép và vạch màu đỏ, kích thước 7,3cm x 4,5cm, bên trong chứa chất màu trắng nghi là ma túy.
- 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, dài 6,5cm, đường kính 0,5cm.
- 01 (một) mảnh khăn giấy màu trắng, được xếp lại.

Thu của Trần Gia L1: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, số I: 354106773603433, có gắn sim số 0916421905 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei: 358634091258545, có gắn sim số 0334823653.

Thu của Nguyễn Hồng Lĩnh S:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, số Imei: 356511216333274, có gắn sim số 0787969334.
- 01 (một) loa xách tay, màu xanh, tay cầm màu vàng, có chữ harman/kardon và 01 (một) đèn chớp, màu đen có chữ LASER SHOW.

Thu của Đỗ Lâm Huy T1: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FIMEX, Biển số 59N1-702.76, màu nâu, số máy FMG01619128, số khung LX611000128.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hồng L S và Trần Gia L1 khai nhận: khoảng 04 giờ, ngày 15/5/2025, Nguyễn Hồng L S điện thoại cho Nam thanh niên tên T4 (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) ma

túy “khây” (ma túy loại Ketamine) và 01 viên ma túy “kẹo” (ma túy tổng hợp), người bán hẹn giao ma túy tại khu vực gần Khách sạn Đ ở khu phố B, Phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường S, tỉnh Vĩnh Long). Khoảng 30 phút sau, S đến khu vực cách Khách sạn Đ khoảng 200m để gặp Nam thanh niên trên để lấy ma túy, S đưa 900.000 đồng cho Nam thanh niên và S nhận 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín 3 phía, phía còn lại có rãnh khẹp và vạch màu đỏ bên trong chứa ma túy “khây” và 01 (một) viên tuý “kẹo”, bên ngoài có quấn băng keo màu đen. Khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hồng L S đến Phòng số 09 nơi Lạc thuê ở để chơi và rủ L1 sử dụng ma túy nhưng L1 nói “chút còn đi công việc nên không chơi”, S để túi nylon chứa ma túy trên bàn mặt bàn bằng nhựa, màu đen, chân bàn màu trắng, để sát vách tường phía tay phải (hướng từ ngoài cửa nhìn vào) đi ăn sáng ở khu vực Chợ G, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long). Khoảng 01 giờ sau, Nguyễn Hồng L S nhờ Đỗ Lâm Huy T1 chở S lại Phòng số 09 gặp L1. Khi vào phòng, S lấy túi nylon chứa ma túy đã để trên bàn trong phòng trước đó, S lấy ống hút nhựa màu trắng lấy một ít ma túy “khây” từ túi nylon ra để lên mu bàn tay để sử dụng, T1, L1 tự lấy ma túy “khây” từ túi nylon chứa ma túy “khây” để lên tay sử dụng, sau đó đưa túi ma túy lại cho S. S lấy viên ma túy “kẹo” đưa cho L1 để L1 và T1 sử dụng nhưng L1, T1 không biết sử dụng ma túy “kẹo” nên L1 để lại trên mảnh giấy trên bàn, định sau khi sử dụng hết ma túy “khây” xong sẽ sử dụng hết ma túy “kẹo”. S, L1 và T1 có ý định sử dụng hết ma túy “khây” và ma túy “kẹo”, không để lại cho lần sau. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra, phát hiện số ma túy còn lại và tiến hành thu giữ.

Theo Bản kết luận giám định ma túy Số 218/2025/KL-KTHS ngày 18/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong một túi nylon được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS3 2024773, gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng: 1,1132 gam.

- 01 (một) viên nén không rõ hình dạng, màu vàng, được niêm phong trong túi niêm phong mã số NS4 2049472, gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng: 0,4255 gam.

H1 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B mẫu vật sau giám định lần lượt có khối lượng 1,1008 gam, 0,3514 gam.

Cáo trạng số 32/CT-VKSKV5 ngày 09/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long truy tố các bị cáo Nguyễn Hồng Linh S, Trần Gia L1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Lĩnh S từ 07 năm đến 08 năm tù.

Xử phạt bị cáo Trần Gia L1 từ 07 năm đến 08 năm tù.

+ Áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hồng L Sơn từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Gia L1 từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định lần lượt có khối lượng 1,1008 gam, 0,3514 gam và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì số 218/2025 có chữ ký tên Phan Trung T5, Võ Minh T6 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V); 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, dài 6,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) mảnh khăn giấy màu trắng; sim số 0787969334.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, số Imei: 356511216333274; 01 (một) loa xách tay, màu xanh, tay cầm màu vàng, có chữ harman/kardon và 01 (một) đèn chớp, màu đen có chữ LASER SHOW của Nguyễn Hồng Lĩnh S.

+ Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FIMEX, Biển số 59N1-702.76, màu nâu, số máy FMG01619128, số khung LX611000128, cho Đỗ Lâm Huy T1; đã trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, số I: 354106773603433, có gắn sim số 0916421905 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei: 358634091258545, có gắn sim số 0334823653 cho Trần Gia L1.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt. Các bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng và tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người chứng kiến; kết luận giám định. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 15/5/2025, Cơ quan điều tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Gia L1, Nguyễn Hồng L S có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng số 09, nhà cho thuê tháng thuộc ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long). Trong đó, Nguyễn Hồng L S đã có hành vi đi mua ma túy, dạng Ketamine và ma túy, dạng MDMA với giá 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) để Nguyễn Hồng L S, Trần Gia L1 và Đỗ Lâm Huy T1 sử dụng trái phép chất ma túy. Trần Gia L1 đã có hành vi sử dụng địa điểm là nơi của L1 thuê ở để L1, Nguyễn Hồng L S và Đỗ Lâm Huy T1 sử dụng trái phép chất ma túy.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là để có được chất ma túy sử dụng, bị cáo Nguyễn Hồng L S mua ma túy, bị cáo Trần Gia L1 chuẩn bị địa điểm (phòng trọ do L1 thuê) để đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện việc đưa ma túy vào cơ thể người khác bao gồm S, L1, T1. Từ các lẽ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng L S, Trần Gia L1 phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

[5] Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên phải bị xử lý theo chế định đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, không có cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo S là người mua ma túy, bị cáo L1 chuẩn bị địa điểm để sử dụng ma túy nên chịu hình phạt như nhau.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng cùng nhân thân xấu của các bị cáo, nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025. Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập nên không xem xét hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định lần lượt có khối lượng 1,1008 gam, 0,3514 gam và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì số 218/2025 có chữ ký tên Phan Trung T5, Võ Minh T6 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V); 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, dài 6,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) mảnh khăn giấy màu trắng; sim số 0787969334 là chất ma túy cấm lưu hành và công cụ, phương tiện sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, số Imei: 356511216333274; 01 (một) loa xách tay, màu xanh, tay cầm màu vàng, có chữ harman/kardon và 01 (một) đèn chớp, màu đen có chữ LASER SHOW của Nguyễn Hồng L S là phương tiện để liên lạc mua ma túy và công cụ phục vụ cho việc sử dụng ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

+ Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FIMEX, Biển số 59N1-702.76, màu nâu, số máy FMG01619128, số khung LX611000128, cho Đỗ Lâm Huy T1; đã trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, số I: 354106773603433, có gắn sim số 0916421905 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei: 358634091258545, có gắn sim số 0334823653 cho Trần Gia L1 do không liên quan đến vụ án nên ghi nhận.

[8] Đối với đối tượng tên T4, S khai là người bán ma túy cho S, do không rõ đặc điểm, họ tên, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai của bị cáo S, Cơ quan điều tra không có căn cứ nào khác để xác định người đã bán ma túy cho S nên Cơ quan điều tra đã chuyển thông tin của đối tượng này đến Bộ phận nghiệp vụ Công an tỉnh V để tiếp tục xác minh, xử lý theo pháp luật.

[9] Đối với Đỗ Lâm Huy T1 chỉ sử dụng trái phép chất ma túy do S cung cấp, Cơ quan sành sát điều tra không có tài liệu, chứng cứ để cho rằng T1 có hành giúp sức cho Nguyễn Hồng L S và Trần Gia L1 về vật chất cũng như cung cấp công cụ, phương tiện để S, L1 tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; S, L1 và T1 đang sử dụng trái phép chất ma túy bị Cơ quan điều tra phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Lâm Huy T1 về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự với vai trò đồng phạm hoặc tội “Che giấu tội phạm” theo quy định tại Điều 389 Bộ luật Hình sự hoặc tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự.

[10] Đối với Phạm Như Hồng N không sử dụng trái phép chất ma túy cùng Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 và Đỗ Lâm Huy T1. Khi S, L1 và T1 sử dụng trái phép chất ma túy thì N không biết nên không có cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Như Hồng N về tội “Che giấu tội phạm” theo quy định tại Điều 389 Bộ luật Hình sự hoặc tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự.

[11] Việc hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 và Đỗ Lâm Huy T1 đã bị Công an tỉnh B ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 và Đỗ Lâm Huy T1 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 và Đỗ Lâm Huy T1 xảy ra trước ngày 01/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V) chỉ tiến hành test nhanh ma túy qua mẫu nước tiểu, không thu mẫu máu và trưng cầu giám định nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 và Đỗ Lâm Huy T1 về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[12] Đối với ông Võ Kim H chủ nhà cho thuê tháng số H, ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) không biết S, L1, T1 sử dụng ma túy tại phòng số 09 nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự Võ Kim H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự hoặc tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự, tội “Che giấu tội phạm” theo quy định tại Điều

389 Bộ luật Hình sự hoặc tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hồng Linh S, Trần Gia L1 phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng L S **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2025.

Xử phạt bị cáo Trần Gia L1 **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: mẫu vật là ma túy còn lại sau giám định lần lượt có khối lượng 1,1008 gam, 0,3514 gam và vỏ bao gói sưa giám định được niêm phong trong phong bì số 218/2025 có chữ ký tên Phan Trung T5, Võ Minh T6 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V); 01 (một) ống hút nhựa màu trắng, dài 6,5cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) mảnh khăn giấy màu trắng; sim số 0787969334

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 15 Promax, màu xám, số Imei: 356511216333274; 01 (một) loa xách tay, màu xanh, tay cầm màu vàng, có chữ harman/kardon và 01 (một) đèn chớp, màu đen có chữ LASER SHOW của Nguyễn Hồng Linh S.

- Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu FIMEX, Biển số 59N1-702.76, màu nâu, số máy FMG01619128, số khung LX611000128, cho Đỗ Lâm Huy T1; đã trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu vàng, số I: 354106773603433, có gắn sim số 0916421905 và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus, màu đen, số Imei: 358634091258545, có gắn sim số 0334823653 cho Trần Gia L1.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V với Phòng thi hành án dân sự khu vực 5-Vĩnh Long).

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Nguyễn Hồng Lĩnh S, Trần Gia L1 mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[5] Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- STP tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND xã Thành Thới, Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Phú Khương, Vĩnh Long (1b);
- Những người tham gia tố tụng (5b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền